

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NG H  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 22 – 8 – 2024  
V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Nguyễn Xuân Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện NG H, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NG H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2024/TLST- HNGĐ Ngày 03 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST – HNGĐ Ngày 12 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2024/QĐSt- HNGĐ Ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Ngô Thị Ng, sinh năm 1991; Địa chỉ cư trú: Ấp Đồng Kh, xã Viên An Đ, huyện NG H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Bị đơn:** Anh Tạ bảo Ch, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: ấp Đồng Kh, xã Viên An Đ, huyện NG H, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Ngô Thị Ng trình bày: Chị và anh Tạ bảo Ch tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn vào Ngày 25/6/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện NG H, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Tạ bảo Ch.

Về con chung: Chị Ngô Thị Ng và anh Tạ bảo Ch có 01 con chung tên Tạ Thị Như B, sinh Ngày 05/7/2009, hiện nay đang sống chung với chị Ng, sau khi ly hôn chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tạ bảo Ch đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản Tố tụng của Tòa án cho anh và đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Ch vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa Ngy hôm nay chị Ngô Thị Ng có mặt vẫn bảo lưu quan điểm theo đơn khởi kiện không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Ngô Thị Ng khởi kiện xin ly hôn với anh Tạ bảo Ch, địa chỉ: Ấp Đồng Kh, xã Viên An Đ, huyện NG H, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện NG H, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Tạ bảo Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên anh Ch vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh Ch tại phiên tòa.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Ng và anh Tạ bảo Ch chung sống tự nguyện với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn vào Ngy 25/6/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông, huyện NG H, tỉnh cà Mau. Do đó, hôn nhân giữa chị Ng và anh Ch là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Ng và anh Ch mâu thuẫn trong thời gian dài, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã ly thân từ năm 2023 cho đến nay; Anh Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia các phiên hoà giải và xét xử nhưng anh Ch vẫn vắng mặt không có lý do, cho thấy anh Ch không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị Ng, cho thấy mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Ch đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị Ng yêu cầu xin ly hôn với anh Ch là có căn cứ pháp luật, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị Ng đối với anh Tạ bảo Ch theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị Ng và anh Tạ bảo Ch có 01 con chung tên Tạ Thị Như B, sinh Ngy 05/7/2009, hiện nay đang sống chung với chị Ng, sau khi ly hôn chị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Tạ Thị Như B hiện đã trên 07 tuổi, có nguyện vọng sống chung với chị Ngô Thị Ng. Ngoài ra, cháu B hiện đang sống chung với chị Ng đã ổn định về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, xét thấy tiếp tục giao cháu Tạ Thị Như B cho chị Ngô Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, anh Ch không phải cấp dưỡng

nuôi con.

Anh Tạ bảo Ch, không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, chăm sóc, không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Ngô Thị Ng.

[4] Về chia tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị Ng là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Ng đối với anh Tạ bảo Ch.

Về con chung: Giao cháu Tạ Thị Như B, sinh Ngy 05/7/2009 cho chị Ngô Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tạ bảo Ch không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, chăm sóc, không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Ngô Thị Ng.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Ngô Thị Ng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Ng đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0015034 Ngy 03/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NG H được chuyển thu.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án*

*hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngày kể từ Ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 Ngày kể từ Ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện NG H;
- Chi cục THA dân sự huyện NG H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Viên An Đông, huyện NG H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn A Đam**

